

Bản án số: 487/2022/HC-PT

Ngày: 30/6/2022

V/v “Khiếu kiện QĐHC và QĐ giải quyết khiếu nại trong lĩnh vực quản lý đất đai”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tô Chánh Trung

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hồ Tâm Tú
Bà Nguyễn Thị Ngọc Hoa

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Đức Thiện, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Kim Đoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hành chính thụ lý số 623/2021/TLPT-HC ngày 31 tháng 12 năm 2021 về việc “Khiếu kiện QĐHC và QĐ giải quyết khiếu nại trong lĩnh vực quản lý đất đai”.

Người khởi kiện: Ông Trương Vĩnh Khoa, sinh năm 1967 (có mặt)

Địa chỉ: số 711, lộ Hòa Đông, tổ 5, ấp Đông Bình, xã Hòa An, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Người bị kiện:

1/ Ủy ban nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp; (vắng mặt)

2/ Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp; (vắng mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Ủy ban nhân dân thành phố Cao Lãnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cao Lãnh: Ông Nguyễn Văn Tuấn - Phó Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Cao Lãnh. (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: số 03, đường 30/4, Phường 1, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

3/ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp. (có đơn xin vắng mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp: Ông Huỳnh Văn Thiêm - Phó Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp. (có mặt)

Địa chỉ: số 5-7, đường Hai Bà Trưng, Phường 2, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các đơn khởi kiện ngày 05/11/2020, Đơn khởi kiện bổ sung ngày 24/4/2021, quá trình giải quyết vụ án, người khởi kiện ông Trương Vĩnh Khoa (đại diện hộ) trình bày:

Ông có phần đất nằm trong Dự án nâng cấp tuyến đê bao, kè chống sạt lở xây dựng hệ thống công dọc sông Tiền (GDI) với diện tích bị thu hồi 541,2m², tại thửa 2928, tờ bản đồ số 19, loại đất ở và đất trồng cây lâu năm, tổng diện tích là 953,2m². Phần đất trên nằm tiếp giáp lộ Hòa Đông trong phạm vi 50m cấp lộ Hòa Đông, xen kẽ trong khu dân cư, trên phần đất này ông xây dựng nhà cấp 4 diện tích ngang 7,1m, dài 35m. Căn nhà trên được cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ngày 25/10/2008.

Ngày 06/12/2019, Ủy ban nhân dân thành phố Cao Lãnh ra Quyết định số 549/QĐ-UBND về việc thu hồi đất, ngày 10/12/2019 ra Quyết định số 936/QĐ-UBND bồi thường hỗ trợ. Khi lên phương án bồi thường hỗ trợ về đất, đã áp phần đất trên vào khu vực II vị trí 2 là không chính xác, dẫn đến giá bồi thường hỗ trợ không đúng. Bởi vì, tháng 8/2016 cũng tại thửa đất trên đã bị thu hồi một phần để mở rộng lộ Hòa Đông, tại thời điểm đó Ủy ban nhân dân xác định khu vực II, vị trí 1 và hỗ trợ 50% đất ở bình quân khu vực tại thời điểm giải tỏa (kèm theo các quyết định năm 2016, 2019).

Ngày 30/12/2019, ông khiếu nại thì Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định số 517/QĐ-UBND.HC ngày 08/4/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cao Lãnh bác khiếu nại của ông. Ngày 27/4/2020, ông khiếu nại đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp. Ngày 25/9/2020, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 226/QĐ-UBND.ND, tại Điều 1 có ghi: “*Sửa đổi một phần Quyết định số 517/QĐ-UBND.HC ngày 08/4/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cao Lãnh về việc giải quyết khiếu nại của ông Trương Vĩnh Khoa; chấp thuận nâng giá bồi thường đất trồng cây lâu năm từ vị trí 2, khu vực II (70.000đ/1m²) lên vị trí 1, khu vực II (85.000đ/m²) cho hộ ông Trương Vĩnh Khoa...*”. Sau 4 năm lộ Hòa Đông được mở rộng hoàn chỉnh, là trục giao thông liên xã, giá trị tăng nhiều lần...nhưng không có chính sách hỗ trợ là không thỏa đáng. Mặt khác, giá trị đất hiện tại hơn mười triệu đồng trên một vuông trong khi áp giá bồi thường chỉ có 373.000đ/m² là không đúng thực tế. Năm 2016, Ủy ban nhân dân thành phố Cao Lãnh thu hồi bồi thường hỗ trợ ở thửa này, vị trí này là 120.000đ/m² mức hỗ trợ bằng ½ giá đất thổ tại thời điểm là 900.000đ/m², tổng cộng là 1.020.000đ/m². Sau 5 năm lộ Hòa Đông đã hoàn chỉnh cơ sở hạ tầng nhưng mức bồi thường hỗ trợ là 583.000đ/m² là bất hợp lý và trái pháp luật. Đề nghị Tòa xem xét lại quá trình khảo sát giá và áp giá đền bù.

Sau khi Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định giải quyết khiếu nại lần 2 thì Ủy ban nhân dân thành phố Cao Lãnh ban hành Quyết định số 737/QĐ-UBND ngày 21/12/2020, bồi thường hỗ trợ bổ sung lần 4, nâng vị trí 2 lên vị trí 1, mức hỗ trợ thay đổi từ 70.000đ/m² lên 85.000đ/m² và nâng giá bồi thường cây Đinh lăng từ 5.000đ/cây lên 20.000đ/cây. Như vậy quyết định của tỉnh cũng không xem xét đến áp dụng pháp luật đã ban hành, nghĩa là phải dựa vào Luật đất đai, Nghị định, Thông tư hướng dẫn... và Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành khi thu hồi bồi thường, hỗ trợ trên địa bàn tỉnh, thửa nhận đất của ông từ vị trí 2 lên vị trí 1 nhưng lại không tăng giá trị đất trong khi giá trị hiện tại là 10.000.000đ/m².

Ông yêu cầu xác định thửa đất số 2928, tờ bản đồ số 19 của ông là thửa đất thổ bởi lẽ có một cạnh tiếp giáp lộ Hòa Đông, toàn bộ nằm trong phạm vi 50m tính từ vỉa hè Lộ Hòa Đông được Nhà nước cấp đất ở, quyền sở hữu nhà ở theo đúng Điều 11, khoản 1 Điều 75 Luật đất đai năm 2013 và Điều 143 Luật đất đai xác định đất ở tại nông thôn. Bồi thường theo Điều 6, 8 chương II Quyết định số 34/2014/QĐ-UBND ngày 19/12/2014 của Ủy ban

nhân tỉnh Đồng Tháp ban hành quy định giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp 05 năm (2015- 2020), Điểm 2 Điều 8 Quyết định số 34 phân vị trí, khu đất ở nông thôn như sau: “b/Khu vực 2: Phân loại vị trí, được phân thành 3 vị trí đối với khu vực 1 quy định tại điểm a khoản 2 điều 8 xác định: áp dụng với thửa đất trong phạm vi 50m tính từ mép ngoài phạm vi đất bảo vệ, bảo trì đường bộ của các lộ. Giá đất được quy định tại khoản 2 Điều 12 quy định này. Khoản 2 Điều 12 giá đất tại nông thôn (ban hành kèm theo phụ lục số 2), Tại điểm 15 phụ lục số 2 xác định đường Hòa Đông đoạn từ cầu Cái Da — cuối đường là đất loại 2, vị trí 1, mức giá 2.500.000đ/1m² “. Ngoài ra trên thửa đất của gia đình ông có ao nuôi cá, khi thu hồi không bồi thường thiệt hại ao cá, phần còn lại gia đình không sử dụng được buộc phải san lấp, cải tạo 300m² mà không được tính để bồi thường. Ủy ban nhân dân thành phố không làm đúng trình tự thủ tục thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư như không thành lập Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; áp giá bồi thường hỗ trợ không sát với thị trường, Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh thực hiện báo giá, ban hành quyết định thu hồi, thông báo chi tiền không theo quy trình, Chứng thư thẩm định giá không đúng quy định của pháp luật do Bộ Tài chính hướng dẫn, chứng thư được bổ sung sau nên không trùng khớp với quyết định thu hồi, bồi thường, hỗ trợ, quyết định giải quyết khiếu nại cho nên không có giá trị pháp lý tại tòa; không công khai báo giá cho người dân, không tổ chức hiệp thương, trái với Quyết định số 27/2014/QĐ-UBND ngày 27/11/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về bồi thường, hỗ trợ, và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Nay ông yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 226/QĐ-UBND-NĐ ngày 25/9/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc giải quyết khiếu nại lần 2; Quyết định số 203/QĐ-UBND-NĐ ngày 03/8/2021 về việc sửa đổi quyết định giải quyết khiếu nại của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp; Quyết định số 549/QĐ-UBND ngày 06/12/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Cao Lãnh về việc thu hồi đất; Quyết định số 936/QĐ-UBND ngày 10/12/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Cao Lãnh về việc bồi thường, hỗ trợ; Quyết định số 517/QĐ-UBND.HC ngày 08/4/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cao Lãnh về việc giải quyết khiếu nại lần đầu, Quyết định số 443/QĐ-UBND ngày 24/7/2020 về việc bồi thường, hỗ trợ (bổ sung lần 2), Quyết định số 737/QĐ-UBND ngày 21/12/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Cao Lãnh về việc bồi thường, hỗ trợ (bổ sung lần 4).

Theo Văn bản ý kiến số 195/UBND-TNMT ngày 29/01/2021, số 902/UBND-TNMT ngày 05/5/2021 và số 986/UBND-TNMT ngày 14/5/2021 người bị kiện Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cao Lãnh trình bày:

Ngày 06/12/2019, Ủy ban nhân dân thành phố Cao Lãnh ban hành Quyết định số 549/QĐ-UBND thu hồi đất của hộ ông Trương Vĩnh Khoa để thực hiện dự án Nâng cấp tuyến đê bao, kè chống sạt lở, xây dựng hệ thống công dọc sông Tiền, thành phố Cao Lãnh (giai đoạn 1), qua xã Hòa An, thành phố Cao Lãnh; ngày 10/12/2019 tiếp tục ban hành Quyết định số 936/QĐ-UBND để bồi thường hỗ trợ, đền bù về đất và tài sản bị ảnh hưởng do thu hồi đất cho hộ ông Khoa với tổng số tiền là 384.278.200 đồng.

Ông Trương Vĩnh Khoa không đồng ý và có đơn khiếu nại đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cao Lãnh và được Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cao Lãnh giải quyết tại Quyết định số 517/QĐ-UBND.HC ngày 08/4/2020.

Việc ban hành các Quyết định số 549/QĐ-UBND ngày 06/12/2019, Quyết định số 936/QĐ-UBND ngày 10/12/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Cao Lãnh, Quyết định số 517/QĐ-UBND.HC ngày 08/4/2020 giải quyết khiếu nại của ông Trương Vĩnh Khoa

của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cao Lãnh là đúng theo Điều 62, 63, 66, 67, 69, 74, 75 Luật đất đai 2013 và Luật khiếu nại 2011.

Ủy ban nhân dân thành phố Cao Lãnh có ý kiến về sự khác nhau về giá bồi thường, hỗ trợ đối với công trình đường Hòa Đông thuộc dự án Nâng cấp đô thị vùng đồng bằng sông Cửu Long - Tiểu dự án thành phố Cao Lãnh với dự án Nâng cấp đê bao, kè chống sạt lở, xây dựng hệ thống công dọc sông Tiền, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (giai đoạn 1).

1/ Công trình đường Hòa Đông thuộc dự án Nâng cấp đô thị vùng Đồng bằng sông Cửu Long - Tiểu dự án thành phố Cao Lãnh:

- Được Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp phê duyệt tại Quyết định số 156/QĐ-UBND.HC ngày 17 tháng 02 năm 2012, về việc phê duyệt dự án đầu tư Nâng cấp đô thị vùng đồng bằng sông Cửu Long - Tiểu dự án thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Về chính sách bồi thường, hỗ trợ: Được áp dụng theo Công văn số 470/TTg-QHQT ngày 10 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về việc Khung chính sách tái định cư dự án “Phát triển các đô thị loại vừa” do WB tài trợ. Cụ thể:

Đối với đất nông nghiệp thì ngoài việc bồi thường theo giá cụ thể, còn được hỗ trợ 50% giá đất ở trung bình trong khu vực.

Diện tích đất của bà Lê Thị Nôi và ông Trương Vĩnh Khoa bị thu hồi để thực hiện công trình đường Hoà Đông được xác định là đất trồng cây lâu năm thuộc KVII - VT1 ở 50m đầu, giá bồi thường là 120.000đ/m² (theo Công văn số 28/UBND-KTN ngày 13/01/2016 của UBND tỉnh Đồng Tháp về việc phê duyệt đơn giá đất làm cơ sở lập phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, hạng mục đường Hòa Đông).

Căn cứ điểm 22, khoản 2.5.2 Khung chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án nâng cấp đô thị vùng đồng bằng sông Cửu Long quy định đối với đất vườn ao sát các loại đô thị, ngoài việc bồi thường theo giá thay thế, hộ gia đình sẽ được hỗ trợ bằng 30% - 70% giá đất ở trung bình tại khu vực có đất bị thu hồi. Diện tích hỗ trợ toàn bộ diện tích đất nông nghiệp (giá được duyệt để hỗ trợ cho trường hợp này là 50%).

Giá đất ở tại khu vực này được UBND tỉnh Đồng Tháp phê duyệt tại nội dung Công văn số 28/UBND-KTN ngày 13/01/2016 là 1.800.000đ/m².

Như vậy, theo nội dung Quyết định số 1504/HĐBTHT&TĐC ngày 09/8/2016 của UBND thành phố Cao Lãnh về việc bồi thường, hỗ trợ đối với bà Lê Thị Nôi và ông Trương Vĩnh Khoa được tính như sau:

$120.000đ + 900.000đ = 1.020.000đ/m^2$ (giá bồi thường đất trồng cây lâu năm là 120.000đ/m²; Tiền hỗ trợ 50% đất ở trung bình là $1.800.000 \times 50\% = 900.000đ/m^2$).

2/ Công trình Nâng cấp đê bao, kè chống sạt lở, xây dựng hệ thống công dọc sông Tiền, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (giai đoạn 1):

- Được ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp phê duyệt tại Quyết định số 1328/QĐ-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2018, về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Nâng cấp đê bao, kè chống sạt lở, xây dựng hệ thống công dọc sông Tiền, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (giai đoạn 1).

- Chính sách bồi thường, hỗ trợ: Được áp dụng theo quy định của Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và Quyết định số 27/2014/QĐ-UBND ngày 27/11/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

- Giá bồi thường, hỗ trợ: Được áp dụng theo Quyết định số 34/2014/QĐ-UBND ngày 19/12/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp; Quyết định số 295/QĐ-UBND ngày

07/10/2019 của UBND tỉnh Đồng Tháp về việc phê duyệt đơn giá đất cụ thể làm cơ sở lập phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án Nâng cấp đê bao, kè chống sạt lở, xây dựng hệ thống công dọc sông Tiền, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (giai đoạn 1). Cụ thể: Giá đất trồng cây lâu năm KVII - VT2 là 373.000đ/m². Giá hỗ trợ 70.000đ x 3 = 210.000đ/m² (theo quy định tại Điều 17 Quyết định số 27/2014/QĐ-UBND ngày 27/11/2014 của UBND tỉnh Đồng Tháp).

Như vậy: Theo nội dung Quyết định số 936/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của UBND thành phố Cao Lãnh về việc bồi thường, hỗ trợ cho ông Trương Vĩnh Khoa là 373.000đ + 210.000đ = 583.000đ/m².

Tóm lại: Ông Trương Vĩnh Khoa bị thu hồi đất trồng cây lâu năm để thực hiện 02 dự án khác nhau, tại 02 thời điểm khác nhau (năm 2016 và 2019), nên chính sách bồi thường, hỗ trợ sẽ khác nhau.

Nội dung khiếu nại của Ông Trương Vĩnh Khoa đã được Ủy ban nhân dân thành phố Cao Lãnh giải quyết tại Quyết định số 517/QĐ-UBND.HC ngày 08 tháng 4 năm 2020 và Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết tại Quyết định số 226/QĐ-UBND-NĐ ngày 25 tháng 9 năm 2020.

- Ngày 24/7/2020 và ngày 21/12/2020, Ủy ban nhân dân thành phố Cao Lãnh ban hành Quyết định số 443 và 737/QĐ-UBND về việc bồi thường, hỗ trợ (bổ sung lần 2 và bổ sung lần 4) cho hộ ông Trương Vĩnh Khoa để thực hiện dự án Nâng cấp tuyến đê bao, kè chống sạt lở, xây dựng hệ thống công dọc sông Tiền, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (giai đoạn 1) qua xã Hòa An, thành phố Cao Lãnh.

Căn cứ để ban hành Quyết định bồi thường, hỗ trợ:

+ Căn cứ Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29 tháng 11 năm 2013.

+ Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

+ Căn cứ Quyết định số 27/2014/QĐ-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Việc ban hành Quyết định số 443/QĐ-UBND ngày 24 tháng 7 năm 2020 và Quyết định số 737/QĐ-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Cao Lãnh được thực hiện đúng theo quy định tại Điều 69, 74 và 75 của Luật đất đai năm 2013 là để bồi thường, hỗ trợ bổ sung cho hộ ông Trương Vĩnh Khoa do Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Nâng cấp tuyến đê bao, kè chống sạt lở, xây dựng hệ thống công dọc sông Tiền, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (giai đoạn 1) thuộc xã Hòa An, thành phố Cao Lãnh và cũng đồng thời giải quyết khiếu nại của ông Trương Vĩnh Khoa, yêu cầu được xem xét nâng giá bồi thường về đất và cây trồng đã được Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận tại Quyết định số 226/QĐ-UBND-NĐ ngày 25 tháng 9 năm 2020.

Từ những cơ sở trên, Ủy ban nhân dân thành phố Cao Lãnh đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp giữ nguyên Quyết định số 549/QĐ-UBND ngày 06 tháng 12 năm 2019, Quyết định số 936/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2020, Quyết định số 443/QĐ-UBND ngày 24 tháng 7 năm 2020 và Quyết định số 737/QĐ-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Cao Lãnh, Quyết định số 517/QĐ-UBND.HC ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cao Lãnh.

Theo Văn bản ý kiến số 63/UBND-TCD-NC ngày 21/01/2021 và Văn bản số 476/UBND-TCD-NC ngày 17/9/2021 người bị kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp trình bày:

Ngày 06/12/2019, Ủy ban nhân dân thành phố Cao Lãnh ban hành Quyết định số 549/QĐ-UBND thu hồi 541,2m² đất trồng cây lâu năm của hộ ông Trương Vĩnh Khoa để thực hiện dự án Nâng cấp tuyến đê bao, kè chống sạt lở, xây dựng hệ thống cống dọc sông Tiền, thành phố Cao Lãnh (giai đoạn 1), qua xã Hòa An, thành phố Cao Lãnh; đồng thời, xác lập thủ tục bồi thường, hỗ trợ cho hộ ông Trương Vĩnh Khoa với tổng số tiền là 384.278.200 đồng theo Quyết định số 936/QĐ-UBND ngày 10/12/2019.

Ông Trương Vĩnh Khoa không đồng ý với phương án bồi thường, hỗ trợ và có đơn khiếu nại đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cao Lãnh yêu cầu nâng giá bồi thường đất trồng cây lâu năm từ 373.000 đồng/m² lên 1.000.000 đồng/m² hỗ trợ đất trồng cây lâu năm từ vị trí 2 lên vị trí 1; áp giá hỗ trợ đúng với đường kính thực tế của cây Đinh lăng được Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cao Lãnh giải quyết tại Quyết định số 517/QĐ-UBND.HC ngày 08/4/2020, nội dung: bác các nội dung khiếu nại yêu cầu của ông Trương Vĩnh Khoa, lý do: Thực hiện đúng theo phương án bồi thường, hỗ trợ đã được cấp thẩm quyền phê duyệt.

Ông Trương Vĩnh Khoa không thống nhất quyết định giải quyết của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cao Lãnh, khiếu nại đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 25/9/2020, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp ban hành Quyết định số 226/QĐ-UBND-NĐ, nội dung: Sửa đổi một phần Quyết định số 517/QĐ-UBND.HC ngày 08/4/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cao Lãnh về việc giải quyết khiếu nại của ông Trương Vĩnh Khoa; chấp thuận nâng giá bồi thường đất trồng cây lâu năm từ vị trí 2, Khu vực II (70.000 đồng/m²) lên vị trí 1, Khu vực II (85.000 đồng/m²) và nâng giá hỗ trợ di dời cây Đinh lăng từ 5.000đ/cây lên 20.000đ/cây cho hộ ông Trương Vĩnh Khoa.

Các nội dung khác của Quyết định số 517/QĐ-UBND.HC ngày 10/4/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cao Lãnh về việc giải quyết khiếu nại của ông Trương Vĩnh Khoa được giữ nguyên.

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất; Quyết định số 27/2014/QĐ-UBND ngày 27/11/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp; Quyết định số 295/QĐ-UBND-NĐ ngày 07/10/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc phê duyệt giá đất cụ thể làm cơ sở áp giá bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án Nâng cấp tuyến đê bao, kè chống sạt lở, xây dựng hệ thống cống dọc sông Tiền, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (giai đoạn 1), qua xã Hòa An, thành phố Cao Lãnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp giữ nguyên Quyết định số 226/QĐ-UBND-NĐ ngày 25/9/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Căn cứ Văn bản số 31/TA-HC ngày 17/8/2021 của Tòa án, Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau: Tại Điều 6 Quyết định số 34/2014/QĐ-UBND ngày 19/12/2014 của UBND tỉnh Đồng Tháp ban hành Quy định các loại đất trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp 05 năm (2015-2019) thì phạm vi thu hồi đất để thực hiện dự án qua xã Hòa An giá bồi thường đất nông nghiệp chỉ có vị trí 2, không có vị trí 1 là phù hợp với quy định và đúng với hiện trạng vị trí đất nông nghiệp của các hộ dân bị thu hồi thuộc dự án. Đối với trường hợp cụ thể của ông Trương Vĩnh Khoa: Vị trí đất của ông Khoa tiếp giáp lộ Hòa Đông thuộc vị trí 2 giá bồi thường là 373.000đ/m² đúng với Quyết định số 295/QĐ-UBND ngày 07/10/2019 của UBND tỉnh Đồng Tháp phê duyệt giá đất cụ thể làm cơ sở lập phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án Nâng cấp đê bao, kè chống sạt lở, xây dựng hệ thống cống dọc sông Tiền, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (giai đoạn 1) và áp giá đúng vị trí đất đã được phê duyệt.

Ngày 03/8/2021, UBND tỉnh Đồng Tháp ban hành Quyết định số 203/QĐ-UBND-NĐ sửa đổi một phần nội dung tại Điều 1 Quyết định 226/QĐ-UBND-NĐ ngày 25/9/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc giải quyết khiếu nại của ông Trương Vĩnh Khoa, nội dung: sửa đổi một phần Quyết định số 517/QĐ-UBND-HC ngày 08/4/2020 của Chủ tịch UBND thành phố Cao Lãnh về việc giải quyết khiếu nại của ông Trương Vĩnh Khoa; chấp thuận nâng giá hỗ trợ đất trồng cây lâu năm từ vị trí 2, khu vực II (70.000đ/m²) lên vị trí 1, khu vực II (85.000đ/m²).

Theo nội dung Quyết định số 203/QĐ-UBND-NĐ ngày 03/8/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh chỉ chấp nhận nâng giá hỗ trợ đất trồng cây lâu năm từ vị trí 2, khu vực II (70.000đ/m²) lên vị trí 1, khu vực II (85.000đ/m²) cho hộ ông Khoa; việc nâng giá hỗ trợ cho hộ ông Khoa được UBND tỉnh cân nhắc theo hướng hỗ trợ có lợi cho hộ ông Khoa và các hộ dân, không phải tính cả phương án để giải quyết và được áp dụng theo Điều 25 Nghị định 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất, cụ thể Điều 25 quy định như sau: *“Ngoài việc hỗ trợ quy định tại các Điều 19, 20, 21, 22, 23 và 24 của Nghị định này, căn cứ vào hình thực tế tại địa phương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định biện pháp hỗ trợ khác để bảo đảm có chỗ ở, ổn định đời sống, sản xuất và công bằng đối với người có đất bị thu hồi...”*

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Ủy ban nhân dân và Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cao Lãnh cho rằng: Phần đất ông Trương Vĩnh Khoa được thu hồi xác định là đất cây lâu năm nên việc áp giá bồi thường cũng là giá đất cây lâu năm theo quyết định phê duyệt giá của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp, việc hỗ trợ 3 lần đất trồng cây lâu năm cũng theo quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh. Nếu so sánh giá đất thì giá đất cây lâu năm ở khu vực này năm 2016 là 120.000đ/m², năm 2019 là 373.000đ/m², là có tăng chứ không giảm như ông Khoa trình bày. Chỉ khác là chính sách hỗ trợ năm 2016 là theo Khung chính sách mà Chính phủ quy định, còn chính sách hỗ trợ năm 2019 là theo Quyết định số 34 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp cho rằng: Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh là tổ chức có chức năng làm nhiệm vụ bồi thường giải phóng mặt bằng theo Thông tư liên tịch số 16/2015/TTLT-BTNMT-BNV-BTC và Quyết định số 27/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Tại bản án hành chính sơ thẩm số 11/2021/HC-ST ngày 18/11/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp quyết định:

Căn cứ vào quy định tại Điều 30, Điều 32, điểm a khoản 2 Điều 116, khoản 1 Điều 158, Điều 193, khoản 1 Điều 348 Luật tổ tụng hành chính 2015;

Căn cứ vào quy định tại Điều 11, 62, 66, 67, 68, 69, khoản 2 Điều 74 Luật đất đai 2013; khoản 1 Điều 18, khoản 2 Điều 20, Điều 27, 28, 30, 31 Luật khiếu nại 2011;

Căn cứ vào quy định tại Chương 3 về Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai; Điều 20, 25, 28 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định về bồi thường, hỗ trợ; tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ vào quy định tại các Điều 5, 6, 7, 8, 11, 18, 21 Thông tư số: 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ về quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính; Điều 9 Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng, thu hồi đất;

Căn cứ khoản 1 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

- Bác yêu cầu khởi kiện của ông Trương Vĩnh Khoa (đại diện hộ) đối với yêu cầu hủy Quyết định số 226/QĐ-UBND-NĐ ngày 25/9/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc giải quyết khiếu nại lần 2; Quyết định số 203/QĐ-UBND-NĐ ngày 03/8/2021 về việc sửa đổi Quyết định số 226 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp; Quyết định số 549/QĐ-UBND ngày 06/12/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Cao Lãnh về việc thu hồi đất; Quyết định số 936/QĐ-UBND ngày 10/12/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Cao Lãnh về việc bồi thường, hỗ trợ; Quyết định số 443/QĐ-UBND ngày 24/7/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Cao Lãnh về việc bồi thường, hỗ trợ (bổ sung lần 2), Quyết định số 737/QĐ-UBND ngày 21/12/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Cao Lãnh về việc bồi thường, hỗ trợ (bổ sung lần 4), Quyết định số 517/QĐ-UBND.HC ngày 08/4/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cao Lãnh về việc giải quyết khiếu nại lần đầu.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí hành chính sơ thẩm và quyền kháng cáo theo luật định.

- Sau khi xét xử sơ thẩm, ông Trương Vĩnh Khoa (là người khởi kiện trong vụ án) kháng cáo không đồng ý với án sơ thẩm xử, ông Khoa yêu cầu Tòa án xét xử phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm chấp nhận theo yêu cầu khởi kiện của ông Khoa là hủy các quyết định của UBND để UBND giải quyết lại việc thu hồi đất và giải quyết bồi thường thỏa đáng cho hộ của ông. Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Khoa còn cho rằng vào năm 2016 có thực hiện dự án Nâng cấp đô thị nên có thu hồi của ông Khoa một phần đất và khi đó nhà nước bồi thường với giá khác; Còn đến nay, thực hiện dự án Nâng cấp đê bao kè, chống sạt lở, xây dựng hệ thống cống dọc sông Tiền thì nhà nước bồi thường giá khác thấp hơn, nên ông yêu cầu được bồi thường hỗ trợ bằng 50% giá đất ở, nếu không giải quyết theo yêu cầu trên thì ông yêu cầu hủy các quyết định của UBND.

- Tại phiên tòa phúc thẩm, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho UBND tỉnh Đồng Tháp đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm xử.

- Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị HĐXX bác kháng cáo của ông Trương Vĩnh Khoa, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Đơn kháng cáo của ông Trương Vĩnh Khoa được làm trong thời hạn luật định nên đây là kháng cáo hợp lệ.

[2] Xét về nội dung vụ án thì thấy:

Thực hiện theo dự án đầu tư xây dựng công trình nâng cấp tuyến đê bao kè, chống sạt lở, xây dựng hệ thống cống dọc sông Tiền, UBND tỉnh Đồng Tháp có Quyết định số 1328/QĐ-UBND ngày 30/10/2018, Quyết định số 1224/QĐ-UBND ngày 18/10/2018 phê duyệt kinh phí đầu tư về số vốn là 391.110.870.000 đồng và giao cho Trung tâm phát triển quỹ đất thuộc Sở Tài nguyên & Môi trường tỉnh Đồng Tháp làm chủ đầu tư, tiến hành giải tỏa, bồi thường. Sau khi đi khảo sát, đo đạc, thẩm định của Hội đồng thẩm định bồi thường của tỉnh, ngày 07/10/2019 UBND tỉnh Đồng Tháp có quyết định số 295/QĐ-UBND.NĐ phê duyệt phương án bồi thường. Trên cơ sở phê duyệt phương án bồi thường của UBND tỉnh, ngày 06/12/2019 UBND thành phố Cao Lãnh có Quyết định số 549/QĐ-UBND thu hồi 541,2m² đất tại thửa số 2928 tờ bản đồ số 19, thuộc xã Hòa An, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp của ông Trương Vĩnh Khoa và ban hành Quyết định số 762/QĐ-UBND

cùng ngày phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất; ban hành Quyết định số 936/QĐ-UBND ngày 10/12/2019 bồi thường cho hộ ông Khoa với số tiền 384.278.200 đồng; Ông Khoa khiếu nại, UBND thành phố Cao Lãnh ban hành Quyết định số 517/QĐ-UBND ngày 08/4/2020 không chấp nhận khiếu nại; Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp ban hành Quyết định số 220/QĐ-UBND.ND ngày 25/9/2020 sửa một phần Quyết định số 517 của Chủ tịch UBND thành phố Cao Lãnh; Ngày 24/7/2020 UBND thành phố Cao Lãnh ban hành Quyết định số 443/QĐ-UBND bồi thường bổ sung lần 2 thêm cho hộ ông Khoa 22.280.150 đồng, Quyết định số 737/QĐ-UBND ngày 21/12/2020 bồi thường, hỗ trợ bổ sung lần 4 cho ông Khoa thêm 25.468.000 đồng và tại Quyết định số 203/QĐ-UBND ngày 03/8/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp sửa đổi một phần Quyết định số 226/QĐ-UBND ngày 25/9/2020 của Chủ tịch UBND thành phố Cao Lãnh, tại Quyết định số 203/QĐ-UBND này, Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp xác định vị trí đất của ông Khoa từ vị trí 2 khu vực II lên vị trí 1 khu vực II có mức hỗ trợ 85.000đ/m².

Theo Giấy chứng nhận QSDĐ và tài sản gắn liền với đất thì UBND cấp cho hộ ông Khoa diện tích 953,2m² trong đó có 107,6m² là đất ở nông thôn và 845,6m² là đất trồng cây lâu năm, khi ban hành Quyết định số 549/QĐ-UBND ngày 06/12/2019 thì UBND thành phố Cao Lãnh thu hồi 541,2m² đất trồng cây lâu năm.

Tại hồ sơ ngày 05/9/2019, Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh lập 03 biên bản đo đạc, kiểm đếm xác định đất bị thiệt hại 541,2m² của ông Khoa là đất trồng cây lâu năm; Biên bản kiểm đếm cây trồng bị thiệt hại; Biên bản đo đạc nhà-công trình bị thiệt hại. Đến ngày 06/12/2019 thì UBND thành phố Cao Lãnh mới ban hành Quyết định số 549 về việc thu hồi 541,2m² đất của hộ ông Khoa.

Theo Quyết định số 936/QĐ-UBND ngày 10/12/2019, UBND thành phố Cao Lãnh bồi thường, hỗ trợ cho hộ ông Khoa số tiền 384.278.200 đồng; Quyết định bồi thường bổ sung lần 2 bằng 22.280.150 đồng; Quyết định bồi thường bổ sung lần 4 bằng 25.468.000 đồng. Theo Quyết định số 226/QĐ-UBND.ND ngày 25/9/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp giải quyết bồi thường cho ông Khoa đất từ vị trí 2 khu vực II (hỗ trợ 70.000đ/m²) lên vị trí 1 khu vực II (hỗ trợ 85.000đ/m²), và được bồi thường bổ sung cho ông Khoa lần 4 bằng 25.468.000 đồng như trên.

HĐXX xét thấy: việc UBND thành phố Cao Lãnh thực hiện theo dự án đầu tư xây dựng công trình nâng cấp tuyến đê bao kè, chống sạt lở, xây dựng hệ thống cống dọc sông Tiền thuộc thành phố Cao Lãnh để ra quyết định thu hồi đất của hộ ông Trương Vĩnh Khoa để thực hiện dự án nêu trên là đúng thẩm quyền.

Về việc giải quyết bồi thường khi đất bị thu hồi, qua quá trình giải quyết, UBND xác định lại vị trí đất của hộ ông Khoa từ vị trí 2 lên vị trí 1 khu vực II để giải quyết hỗ trợ từ 70.000đ/m² lên 85.000đ/m² và áp giá bồi thường theo giá của Hội đồng thẩm định để giải quyết bồi thường cho hộ ông Khoa như đã nêu trên là có căn cứ. Ông Khoa kháng cáo, có so sánh giữa việc giải quyết bồi thường theo dự án do nước ngoài tài trợ với dự án này để yêu cầu giải quyết bồi thường theo giá khi thực hiện dự án do nước ngoài tài trợ. HĐXX xét thấy việc thực hiện hai dự án, việc xác định vị trí đất khác nhau, việc áp giá bồi thường có khác nhau, nên không thể áp giá thực hiện theo dự án nước ngoài tài trợ để giải quyết bồi thường theo dự án này, nên không chấp nhận theo kháng cáo của ông Trương Vĩnh Khoa yêu cầu sửa án sơ thẩm, hủy các quyết định của UBND như đã nêu trên.

- Chấp nhận theo đề nghị của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp cũng như theo đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh là giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tổ tụng hành chính năm 2015.

- Không chấp nhận kháng cáo của ông Trương Vĩnh Khoa.

Giữ nguyên bản án sơ thẩm xử.

[2] – Áp dụng Điều 30; Điều 32; điểm a khoản 2 Điều 116; khoản 1 Điều 158; Điều 193; khoản 1 Điều 348 Luật tổ tụng hành chính năm 2015;

- Áp dụng các Điều 11, 62, 66, 67, 68, 69; khoản 2 Điều 74 Luật đất đai 2013; khoản 1 Điều 18; khoản 2 Điều 20; Các Điều 27, 28, 30, 31 Luật khiếu nại 2011; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Bác yêu cầu khởi kiện của ông Trương Vĩnh Khoa (đại diện cho hộ) đòi hủy các quyết định sau:

+ Quyết định số 226/QĐ-UBND-NĐ ngày 25/9/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc giải quyết khiếu nại lần 2;

+ Quyết định số 203/QĐ-UBND-NĐ ngày 03/8/2021 về việc sửa đổi Quyết định số 226 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp;

+ Quyết định số 549/QĐ-UBND ngày 06/12/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Cao Lãnh về việc thu hồi đất;

+ Quyết định số 936/QĐ-UBND ngày 10/12/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Cao Lãnh về việc bồi thường, hỗ trợ;

+ Quyết định số 443/QĐ-UBND ngày 24/7/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Cao Lãnh về việc bồi thường, hỗ trợ (bổ sung lần 2);

+ Quyết định số 737/QĐ-UBND ngày 21/12/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Cao Lãnh về việc bồi thường, hỗ trợ (bổ sung lần 4);

+ Quyết định số 517/QĐ-UBND.HC ngày 08/4/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cao Lãnh về việc giải quyết khiếu nại lần đầu.

- Ông Trương Vĩnh Khoa phải nộp 300.000 đồng án phí hành chính phúc thẩm. Ngày 01/12/2021, ông Khoa đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí phúc thẩm theo biên lai thu tiền số 0004556 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp, số tiền này được chuyển qua thi hành phần án phí phải nộp.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án này là phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30/6/2022.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP.HCM;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Dương sự;
- Cục THA DS tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu hồ sơ vụ án (NĐT).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tô Chánh Trung